

Chúng tôi xin giới thiệu đến các em học sinh tài liệu giải bài tập môn Anh 7 Unit 4 chi tiết, dễ hiểu nhất. Mời các em tham khảo phần Unit 4 lớp 7 – A closer look 2 dưới đây.

Soạn Tiếng Anh mới 7 unit 4 – A closer look 2 SGK trang 41, 42

1. Put as, or from in the gaps.

(Đặt as hoặc from vào chỗ trống.)

1. as	2. as	3. as	4. from	5. as	6. as
-------	-------	-------	---------	-------	-------

Hướng dẫn dịch

- Lễ hội âm nhạc năm nay hay như năm ngoái rồi.
- Đại nhạc hội sẽ được phát sóng trực tiếp: có nghĩa là nó chiếu trên ti vi cùng lúc được trình diễn.
- Rạp chiếu phim này không đắt như nghĩ lúc đầu.
- Sở thích âm nhạc của bạn khác với tôi.
- Vài người nói rằng Người nhện 2 cũng chán như Người nhện 1.
- Mẹ tôi luôn bận rộn như một con ong.

2. Put one of these phrases in each gap in the passage

(Đặt một trong những cụm từ sau vào chỗ trống trong bài văn.)

1. the same as	2. as quite as	3. different from
4. as narrow as	5. friendly as	6. the same as

My hometown has changed a lot – it’s definitely not **the same as** it was before. It’s not **as quiet as** it was 5 years ago. It’s much more noisy, but I prefer it now. There are more shops and restaurants. The restaurants are **different from** the ones we had before. Now we can eat many different kinds of food – Italian, French, and even Mexican!

There have been so many changes. Even the streets are not **as narrow as** they were before. They are wider now to make space for the extra traffic.

One thing hasn't changed though. The people here are as warm and **friendly as** before. That's one thing that's **the same as** it was before.

Hướng dẫn dịch

QUÊ TÔI NGÀY NAY

Quê tôi ngày nay đã thay đổi rất nhiều. Nó hoàn toàn không giống trước đây. Nó không còn yên tĩnh như 5 năm trước. Nó ồn ào hơn rất nhiều nhưng tôi thích quê tôi ngày nay hơn. Có nhiều cửa hàng và nhà hàng. Các nhà hàng không giống trước đây. Bây giờ chúng tôi có thể ăn nhiều loại đồ ăn khác nhau như đồ ăn Ý, đồ ăn Pháp và thậm chí cả đồ ăn Mexico!

Đã có rất nhiều điều thay đổi. Thậm chí những con đường cũng không hẹp như trước kia nữa. Chúng rộng hơn để tạo thêm khoảng trống cho thêm nhiều xe cộ.

Tuy vậy có một điều chưa thay đổi nhiều. Con người ở đây vẫn nồng ấm và thân thiện như trước kia. Đó là một điều giống với cuộc sống trước kia.

3. Work in pairs. Compare the two music clubs in the town: Young Talent and Nightingale.

(Làm theo cặp. So sánh 2 câu lạc bộ âm nhạc trong thành phố: Tài Năng Trẻ và Chim Họa Mi.)

1. Nightingale is older than Young Talent. (Chim Họa Mi có thâm niên hơn Tài Năng Trẻ).
2. Young Talent is more friendly than Nightingale. (Tài Năng Trẻ thân thiện hơn Chim Họa Mi).
3. Young Talent isn't as safe as Nightingale. (Tài Năng Trẻ không an toàn bằng Chim Họa Mi).
4. Nightingale isn't as large as Young Talent. (Chim Họa Mi không lớn bằng Tài Năng Trẻ).
5. Young Talent is as expensive as Nightingale. (Tài Năng Trẻ đắt như Chim Họa Mi).
6. Young Talent is not as famous as Nightingale. (Tài Năng Trẻ không nổi tiếng bằng Chim Họa Mi).

4. Complete the following sentences with "too" or "either".

(Hoàn thành các câu sau đây với too hoặc either.)

1. too	2. either	3. either
4. too	5. too	

Hướng dẫn dịch

1. Bạn tôi thích nhiếp ảnh, và tôi cũng thích.
2. Mẹ tôi không thích phim kinh dị, và chị tôi cũng không
3. Tôi không được phép đi đến buổi biểu diễn và bạn học của tôi cũng không.
4. Tôi thích nhạc đồng quê, và tôi cũng thích nhạc rock và roll.
5. Khi tôi sơn xong phòng tôi, tôi cũng sẽ sơn nhà bếp.

5. What music and arts are you interested, or not interested in? Make a list by completing the sentences below.

(Thử loại âm nhạc hay nghệ thuật nào bạn thích/ không thích? Làm một danh sách bằng cách hoàn thành các câu dưới đây. Bạn có thể sử dụng các từ cho trước hoặc ý kiến riêng của bạn.)

1. drawing	2. dancing	3. playing the guitar
4. listen to pop music	5. going to the art gallery	

Hướng dẫn dịch

1. Tôi rất thích vẽ.
2. Tôi nghĩ nhảy thật là chán.
3. Điều tôi thích làm nhất vào thời gian rảnh là chơi đàn ghi ta.
4. Vào thời gian rảnh, tôi thường nghe nhạc pop.
5. Tôi không bao giờ đi đến triển lãm nghệ thuật, thậm chí nếu tôi có thời gian.

6. Work in pairs. Share your list with your partner. Then, report to the class using too either.

(Làm việc theo cặp. Chia sẻ danh sách của bạn với bạn cùng lớp. Sau đó tường trình trước lớp sử dụng too hoặc either.)

Nam is interested in drawing and I am too. (Nam đam mê hội họa và tôi cũng thế.)

Phong doesn't like folk music and I don't either. (Phong không thích nhạc dân gian và tôi cũng không.)

I don't like dancing and Linh doesn't either. (Tôi không thích khiêu vũ và Linh cũng không thích.)

I often play the guitar and Minh Thu does too. (Tôi thường chơi ghi-ta và Minh Thu cũng thế.)

I like listening to pop music and Mai does too. (Tôi thích nghe nhạc pop và Mai cũng thế.)

I am interested in painting and Lan is too. (Tôi đam mê vẽ tranh và Lan cũng thế.)